

Tên thuốc: Stugeron. Thành phần: Mỗi viên nén chứa 25mg

Cinnarizine. **Chỉ định:** *Rối loạn tuần hoàn não:* Điều trị duy trì các triệu chứng có nguồn gốc mạch máu não, bao gồm: chóng mặt, ù tai, đau đầu vận mạch, không thích ứng xã hội, dễ bị kích thích, mất trí nhớ và thiếu tập trung. Phòng ngừa đau nửa đầu migraine. *Rối loạn thăng bằng:* Điều trị duy trì các triệu chứng của rối loạn mê đạo, bao gồm chóng mặt, choáng váng, ù tai, rung giật nhãn cầu, buồn nôn và nôn. *Rối loạn tuần hoàn ngoại vi:* Điều trị duy trì các triệu chứng của rối loạn tuần hoàn ngoại vi, bao gồm hiện tượng Raynaud, chứng xanh tím đầu chi, khớp khiếm cách hồi, rối loạn dinh dưỡng, loét do dinh dưỡng và loét giãn tĩnh mạch, bị cảm, chuột rút về đêm, lạnh đầu chi. *Say tàu xe:* Phòng ngừa say tàu xe.

Liều dùng và cách dùng: *Liều:* Rối loạn tuần hoàn não: Người lớn: 1 viên 25mg, 3 lần/ngày. Rối loạn thăng bằng: Người lớn: 1 viên 25mg, 3 lần/ngày. Rối loạn tuần hoàn ngoại vi: Người lớn: 2 – 3 viên 25mg, 3 lần/ngày. Liều lượng khuyến cáo tối đa không được vượt quá 225mg mỗi ngày. Say tàu xe, máy bay: Người lớn và thanh thiếu niên từ 13 tuổi trở lên: 1 viên 25mg ít nhất nửa giờ trước khi khởi hành, lặp lại mỗi 6 giờ. Trẻ em từ 6 – 12 tuổi: nửa liều người lớn. *Cách dùng:* Nên uống STUGERON sau bữa ăn. **Chú ý và thận trọng:** Cũng như các thuốc kháng histamine khác, STUGERON có thể gây khó chịu vùng thượng vị, uống thuốc sau bữa ăn có thể giảm kích ứng dạ dày. Ở các bệnh nhân bệnh Parkinson, chỉ nên dùng STUGERON khi đã cân nhắc giữa lợi ích dùng thuốc với nguy cơ có thể làm trầm trọng thêm bệnh này. STUGERON có thể gây buồn ngủ, đặc biệt là lúc bắt đầu điều trị. Vì thế nên thận trọng khi dùng chung với rượu, thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương, hoặc thuốc chống trầm cảm 3 vòng. **Tương tác:** Tác dụng an thần của STUGERON và của bất kỳ những tác nhân sau đây có thể tăng khi dùng đồng thời: rượu, thuốc ức chế thần kinh trung ương hoặc thuốc chống trầm cảm ba vòng. **Can thiệp chẩn đoán:** Vì tác động kháng histamine, STUGERON có thể ngăn các phản ứng dương tính với các chất chỉ thị phản ứng da nếu được dùng trong vòng 4 ngày trước khi phản ứng da.

Phụ nữ có thai và cho con bú: Mặc dù qua các nghiên cứu trên động vật, STUGERON đã chứng tỏ không có tác động gây quái thai. Cũng như các thuốc khác, STUGERON chỉ nên dùng trong thai kỳ khi lợi ích điều trị cao hơn nguy cơ tiềm tàng đối với thai nhi. Không có dữ liệu của sự bài tiết STUGERON qua sữa mẹ: cho nên không khuyến khích cho con bú ở phụ nữ đang sử dụng STUGERON. **Tác dụng ngoại ý: Trong thử nghiệm lâm sàng:** Ở $\geq 1\%$ bệnh nhân (thử nghiệm lâm sàng mù đôi, đối chứng giả dược): Buồn ngủ. Ở $\geq 1\%$ bệnh nhân (thử nghiệm lâm sàng so sánh, nhân mở): Buồn nôn, tăng cân. Ở $< 1\%$ bệnh nhân: Buồn ngủ liên tục, ngủ lịm, khó chịu ở dạ dày, nôn, đau vùng thượng vị, khó tiêu, tăng tiết mồ hôi, mệt mỏi. **Sau khi đưa thuốc ra thị trường** với tần suất dựa trên tỉ lệ báo cáo tự phát được ghi nhận: **Rất hiếm gặp ($< 1/10.000$, gồm những ca báo cáo đơn lẻ):** Rối loạn vận động, rối loạn ngoại tháp, triệu chứng giống Parkinson, run, dầy sừng dạng Lichen, Lichen phẳng, hồng ban dạng Lupus ở da thể bán cấp, co cứng cơ. **Thông báo cho bác sĩ những tác dụng phụ không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc. Tác động trên khả năng lái xe và vận hành máy móc:** Vì buồn ngủ có thể xảy ra, đặc biệt lúc bắt đầu điều trị, nên thận trọng các hoạt động như lái xe, vận hành máy móc. **Trình bày:** Vì 10 viên có "Janssen" trên mặt thuốc, hộp 25 vi.

Sản xuất bởi: OLIC (Thailand) Limited. Địa chỉ: 166 Moo Bangpa-In Industrial Estate, Udomsorayuth Road, Bangpa-In District, Ayuthaya Province, THAILAND. **Thông tin sản phẩm vui lòng liên hệ VPĐD Janssen Cilag. TP. HCM:** Lầu 4, toà nhà Harbor View, 35 Nguyễn Huệ, quận 1, tel : 08 - 3821 4828 - fax: 08 - 3821 4827. **Hà Nội:** Intercontinental Center, lầu 3, phòng 8A, 17 Ngô Quyền, Q. Hoàn Kiếm, Tel : 844-3936 3323 - fax : 844 - 3936 3326

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



janssen